

Thông tin



KHOA HỌC QUÂN SỰ PHÁO BINH

PHÁO BINH QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
CHÂN ĐỒNG VAI SẮT, ĐÁNH GIỎI, BẮN TRÚNG



NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG
74 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG PHÁO BINH QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
29.6.1946 - 29.6.2020

Số 58
06-2020

BỘ TƯ LỆNH PHÁO BINH

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Thông tin



KHOA HỌC QUÂN SỰ PHÁO BINH

PHÁO BINH QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
CHÂN ĐÓNG VAI SẮT, ĐÁNH GIÓ, BẮN TRÚNG



NIỆT LIỆT CHÀO HỨNG
74 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG PHÁO BINH QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
29.6.1948 - 29.6.2020

SỐ 58
(6-2020)

BỘ TƯ LỆNH PHÁO BINH

LƯU HÀNH NỘI BỘ

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Bộ Tư lệnh Pháo binh

BIÊN TẬP:

Đại tá, TS Vũ Hồng Hà

Đại tá, ThS Tô Quốc Lâm

Thượng tá, ThS Nguyễn Tăng Liêm

In tại: Xí nghiệp In/Nhà máy Z176

Trình bày

Tạ Thị Lan Anh

PHÁO BINH

MỤC LỤC SỐ 58 - THÁNG 6/2020

MỤC LỤC


HƯỚNG DẪN - CHỈ ĐẠO

<i>Thiếu tướng</i> HOÀNG QUANG THUẬN	ĐẢNG BỘ BINH CHỦNG PHÁO BINH LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO LÀM TỐT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP	3
<i>Đại tá</i> NGUYỄN HỒNG PHONG	BINH CHỦNG PHÁO BINH TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ HUẤN LUYỆN GIAI ĐOẠN 2 NĂM 2020	6

PHẢN ÁNH - TRAO ĐỔI

<i>Đại tá</i> NGUYỄN CÔNG AN	ĐOÀN TẤT THẮNG HƯỚNG TUỔI 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG VẼ VANG, XÂY DỰNG ĐOÀN VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN	11
<i>Đại tá, ThS</i> NGUYỄN VĂN ĐĂNG	MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA HỌC VIÊN ĐÀO TẠO SĨ QUAN CHỈ HUY PHÂN ĐỘI Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH	15
<i>Thượng tá</i> TRẦN VĂN PHÚ	MỘT SỐ VẤN ĐỀ RÚT RA QUA HUẤN LUYỆN LỰC LƯỢNG PHÁO BINH QUÂN KHU 3	19
<i>Đại tá</i> NGUYỄN HÙNG SƠN	MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HUẤN LUYỆN Ở ĐOÀN M68, QUÂN KHU 2 HIỆN NAY	23
<i>Thượng tá, ThS</i> PHẠM QUỐC ĐÀM	MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC NÂNG CAO TÍNH KỶ LUẬT CHO SINH VIÊN TẠI CƠ SỞ LẠNG SƠN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	27
<i>Thượng tá, ThS</i> VŨ TIẾN LONG	TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC THỰC HÀNH	32
<i>Trung tá, ThS</i> TRƯƠNG HỒNG SƠN	MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG GIÁNG VIÊN ĐẠT CHUẨN Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH	36
<i>Thượng tá</i> TỔNG VĂN VANG	TRAO ĐỔI VỀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SA BÀN BẢN MỤC TIÊU MIỀN NÚI CỦA ĐƠN VỊ PHÁO BINH	40
<i>Trung tá, ThS</i> NGUYỄN VĂN THỰC	PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP BẮN BIỂN ỨNG DỤNG TRÊN BÃI CẠN	44
<i>Trung tá, ThS</i> VŨ QUANG HAY	MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN KHOA GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ	47
<i>Đại úy</i> ĐINH TUẤN VƯỢNG	MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HUẤN LUYỆN GIAI ĐOẠN 1 NĂM 2020 CỦA ĐOÀN B90	51

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

 Trung tá, ThS VŨ QUANG HAY
Khoa GDQP, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư (CMCN 4.0) đang tác động mạnh mẽ đến công tác giáo dục, đào tạo (GD-ĐT) nói chung và chất lượng đội ngũ giảng viên ở Khoa Giáo dục quốc phòng nói riêng. Trên cơ sở thực trạng đội ngũ giảng viên của Khoa hiện nay và sự tác động của CMCN 4.0; bài báo đề xuất các nội dung, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở Khoa Giáo dục quốc phòng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với trọng tâm là sự phát triển trí tuệ nhân tạo, kỹ thuật số, xử lý dữ liệu lớn, kết nối thông minh... đã và đang đặt ra các yêu cầu rất cao trong việc tiếp nhận và tận dụng lợi thế của cuộc cách mạng này để xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Theo đó, để chủ động tiếp cận CMCN 4.0 đòi hỏi Khoa Giáo dục quốc phòng phải có nguồn nhân lực chất lượng, được đào tạo cơ bản, có kiến thức chuyên môn sâu và năng lực toàn diện. Những tiêu chí trên đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với đội ngũ giảng viên ở Khoa. Vì vậy, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở Khoa đủ khả năng tận dụng CMCN 4.0 đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng là cấp thiết.

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của GD-ĐT đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta luôn coi trọng và đặt ra yêu cầu, đòi hỏi phải: “Đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT”. Trong đó, ưu tiên hàng đầu là “thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo”. Hiện thực hóa chủ trương trên, trong những năm qua, đội ngũ giảng viên của Khoa Giáo dục quốc phòng đã thường xuyên được quan tâm, chăm lo xây dựng cơ bản bảo đảm đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, có chất lượng ngày càng cao về trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và kinh nghiệm thực tiễn. Đội ngũ giảng viên đã tích cực chủ động nghiên cứu học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức toàn diện, đổi mới phương pháp tác phong công tác, linh hoạt, sáng tạo, nhạy bén trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; thường xuyên tu dưỡng rèn luyện xây dựng bản lĩnh chính trị, kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, mẫu mực về tinh thần trách nhiệm, về ý thức tổ chức kỷ luật, về tinh thần đoàn kết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục. Hiện nay, đội ngũ giảng viên ở Khoa đều có trình độ đại học và sau đại học; nhiều giảng viên đạt giảng viên giỏi các cấp. Đây là nguồn nhân lực chất lượng cao, lực lượng nòng cốt,

có vai trò quyết định đến chất lượng GD-ĐT, nghiên cứu khoa học và sự phát triển bền vững ở Khoa.

Tuy nhiên, chất lượng của một số giảng viên ở Khoa có mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng được những yêu cầu, đòi hỏi đặt ra từ CMCN 4.0, như: khai thác cập nhật thông tin, năng lực chỉ huy thực tế, trình độ ngoại ngữ.... Mặt khác, cơ sở dạy học tập trung ở Lạng Sơn, Nhà trường đã đầu tư sửa chữa nâng cấp, song điều kiện học tập vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Theo đó, để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên cả về phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của mô hình phát triển “Nhà trường thông minh, tiếp cận CMCN 4.0”, đòi hỏi Khoa và các giảng viên cần nhận thức và thực hiện tốt một số biện pháp chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết về nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và xây dựng đội ngũ giảng

Trong bối cảnh hiện nay, Khoa cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về nhiệm vụ GD-ĐT và xây dựng đội ngũ giảng viên trong quân đội. Trọng tâm là Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kết luận số 16-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021 và những năm tiếp theo.

Trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu đào tạo và điều kiện tình hình cụ thể, triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 89/CT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng “Về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại

ngữ trong hệ thống nhà trường quân đội”, với những chủ trương, biện pháp cụ thể, thiết thực, nhằm nâng cao chất lượng GD-ĐT, xây dựng đội ngũ giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, đủ trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm đáp ứng nhiệm vụ GD-ĐT và thích ứng với những yêu cầu đặt ra của CMCN 4.0.

Hai là, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, từng bước “chuẩn hóa” đội ngũ giảng viên

Thực tế hiện nay đội ngũ giảng viên luôn là lực lượng nòng cốt, trực tiếp giữ vai trò quyết định đến chất lượng GD-ĐT và nghiên cứu khoa học ở Khoa. Vì vậy, nhằm bảo đảm cho nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên đáp ứng những yêu cầu đặt ra từ CMCN 4.0, cấp ủy, chỉ huy Khoa cần bám sát yêu cầu chuẩn hóa, nhất là phải đổi chiều với tiêu chuẩn chức danh sĩ quan chuyên môn - kỹ thuật - nghiệp vụ trong quân đội để tiến hành đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp.

Về cơ bản, lâu dài, phải tập trung quan tâm hơn nữa đến việc chăm lo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên bảo đảm đủ về số lượng, chất lượng, có cơ cấu, độ tuổi, chuyên môn hợp lý; đồng thời, chuẩn hóa theo tiêu chuẩn của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng và phát huy khả năng của đội ngũ chuyên môn đầu ngành, giảng viên giỏi trên các lĩnh vực; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và chuyên sâu đối với đội ngũ giảng viên về phương pháp, tác phong công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chung theo chuẩn quốc gia và hội nhập quốc tế, phù hợp với đặc thù của Khoa, Nhà trường. Kiên quyết không chạy theo số lượng mà xem nhẹ yếu tố chất lượng và các tiêu chí; kịp thời phát hiện những lệch chuẩn của giảng viên để đào tạo, bồi dưỡng, khắc phục.

Khoa cần chủ động, thường xuyên rà soát, đánh giá đúng chất lượng đội ngũ giảng viên để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu chuẩn hóa của từng chức danh. Kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ; giữa đào tạo nâng cao trình độ học vấn với đào tạo theo chức danh. Đồng thời, Khoa cần đẩy mạnh tổ chức các hình thức hoạt động phương pháp, các hội thi, hội thao để bồi dưỡng cho giảng viên, nhất là những giảng viên trẻ về kỹ năng thu thập, nghiên cứu, xử lý tài liệu, biên soạn giáo án, thực luyện bài giảng; kỹ năng thực hành giảng bài và nắm thông tin phản hồi từ phía người học; kỹ năng chuẩn bị, tổ chức và thực hành điều khiển thảo luận, trao đổi, xêmina; kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học; kỹ năng ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong giảng dạy. Mặt khác, tích cực đưa giảng viên tham gia vào các hoạt động sư phạm ở Nhà trường và các cơ sở khác với tính chất, mức độ khó khăn, phức tạp ngày càng tăng dần. Thông qua hoạt động thực tiễn, mỗi giảng viên sẽ có điều kiện trực tiếp để rèn luyện, phát triển, hoàn thiện những kỹ năng sư phạm còn thiếu và yếu, đáp ứng những yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của quá trình dạy học. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ huy Khoa duy trì thường xuyên các hoạt động kiểm tra giảng, dự giờ để kịp thời rút kinh nghiệm về nội dung, chuyên môn và phương pháp giảng dạy của giảng viên. Thông qua giao ban, hội ý, sinh hoạt học thuật, thông tin thời sự hoặc trên các trang mạng lập ra để hoạt động chung, kịp thời phổ biến, cung cấp, định hướng thông tin, nhất là những vấn đề “nóng” liên quan đến các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh để giảng viên cập nhật, bổ sung làm phong phú, sâu sắc nội dung bài giảng.

Ngoài bồi dưỡng thường xuyên tại chỗ, Khoa cần thực hiện tốt việc luân chuyển để bồi

dưỡng cán bộ theo quy hoạch... giữa cơ quan với đơn vị, giữa chủ lực với địa phương, giữa nhà trường với đơn vị. Theo đó, hằng năm, Khoa tăng cường đưa giảng viên đi khảo sát nghiên cứu thực tế ở các đơn vị cơ sở và dự nhiệm gắn với chức danh cụ thể ở các đơn vị để đội ngũ giảng viên có điều kiện thu thập, tiếp cận thông tin và trải nghiệm thực tiễn đơn vị; qua đó, học tập, trau dồi, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, vận dụng có hiệu quả vào quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở nhà trường.

Ba là, phát huy tính tích cực, tự giác trong tự học, tự rèn của đội ngũ giảng viên

Sự tác động của các chủ thể, môi trường xung quanh sẽ không đạt được hiệu quả theo chiều hướng tích cực nếu không phát huy được tính tích cực, chủ động, tự giác trong tự học, tự rèn của đội ngũ giảng viên. Để hoàn thành được chức trách, nhiệm vụ của mình trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nhất là những yêu cầu, đòi hỏi đặt ra của CMCN 4.0, mỗi giảng viên trước tiên phải tự ý thức được vị trí, vai trò của mình, phát huy tinh thần, trách nhiệm, tích cực, chủ động tự trang bị cho mình hệ thống những công cụ, phương tiện cần thiết để có thể tự tin mở cánh cửa của “thế giới tri thức số”.

Theo đó, mỗi giảng viên phải không ngừng nỗ lực cố gắng vươn lên, tích cực học tập, nghiên cứu, tận dụng thời gian, tranh thủ cơ hội để rèn luyện, trang bị cho bản thân cả về phẩm chất, nhân cách, tri thức, trình độ chuyên môn, kỹ năng cần thiết của một nhà giáo, nhà khoa học trong thời đại CMCN 4.0, đó là: phải có tư duy nhạy bén, linh hoạt, hệ thống; phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo, kỷ luật cao; chuyên môn sâu, hiểu biết rộng; đạt chuẩn quốc tế về ngoại ngữ, kỹ năng sử dụng tin học thuần thục và khả năng sẵn sàng thích ứng để chủ động tiếp cận, khai thác, cập nhật thông tin, làm chủ tri thức khoa học, đáp ứng ngày càng tốt hơn chức trách, nhiệm

vụ được giao, góp phần tích cực vào xây dựng Khoa, Nhà trường vững mạnh.

Bốn là, đầu tư xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên

Để có đội ngũ giảng viên có chất lượng cao, đòi hỏi Khoa và Nhà trường cần phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động tối đa mọi nguồn lực, có cơ chế, chính sách quan tâm đầu tư thích đáng cho việc đầu tư xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hữu hiệu cho quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên.

Căn cứ vào đặc điểm tình hình và điều kiện cụ thể, Khoa đề xuất trên đầu tư xây dựng, tiếp cận hệ thống mô hình “Nhà trường thông minh”. Trước tiên, chú trọng đầu tư nâng cấp, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng chủ động khảo sát, nghiên cứu để từng bước triển khai mô hình “Nhà trường thông minh, tiếp cận CMCN 4.0”. Tập trung đề xuất, triển khai thực hiện những dự án, để tài đầu tư cơ sở vật chất, trang bị nhằm chuẩn hóa, hiện đại hóa trang, thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng.

Theo đó, cần ưu tiên đầu tư hiện đại hóa hệ thống trang bị, phương tiện hiện đại hỗ trợ phục vụ cho hoạt động giảng dạy như: hệ thống máy chiếu, máy tính có kết nối Internet,

màn hình tương tác thông minh có kết nối âm thanh, camera kết nối với phòng điều hành. Khu trung tâm huấn luyện xây dựng hệ thống mô hình học cụ, sa bàn, vũ khí, khí tài, phương tiện, kỹ thuật, chiến thuật, nghiệp vụ được mô phỏng theo công nghệ hiện đại sát thực tế. Nâng cấp các phòng học chuyên dùng, phòng phương pháp của các khoa giáo viên, phòng thí nghiệm để giảng viên có điều kiện nghiên cứu, tập luyện, thực hành trau dồi kiến thức, kỹ năng, tay nghề sư phạm. Đẩy mạnh việc số hóa cơ sở dữ liệu, tài liệu trên hệ thống thư viện; thực hiện kết nối mạng Internet, mạng nội bộ bảo đảm đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn nhà trường, giữa nhà trường với các cơ quan, đơn vị trong toàn quân tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giảng viên có thể truy cập khai thác tài liệu, tìm kiếm thông tin, nâng cao chất lượng bài giảng và phục vụ hữu hiệu cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở Khoa Giáo dục quốc phòng trước tác động của CMCN 4.0 luôn là khâu có vị trí, ý nghĩa quan trọng hàng đầu; có nhiều biện pháp, trong đó, thực hiện tốt các biện pháp nêu trên sẽ góp phần đáp ứng ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Khoa mẫu mực, tinh, gọn, hoạt động hiệu quả nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới./.

V.Q.H

